

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống bệnh, tật
trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phòng, chống bệnh, tật trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục) và ban hành kèm theo Quyết định này Phân công các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Chương trình.

1. Mục tiêu chung

a) Giảm tỷ lệ mắc các bệnh, tật trong cơ sở giáo dục.

b) Bảo đảm cho học sinh, sinh viên được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2015

a) Xây dựng cơ chế, chính sách về công tác y tế trong các cơ sở giáo dục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Củng cố, kiện toàn tổ chức, cán bộ làm công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục tại tất cả các tuyến để đạt các chỉ tiêu:

- 100% các Sở, Phòng Giáo dục và đào tạo, dạy nghề có cán bộ chuyên trách về công tác y tế trường học;

- 85% các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề có trạm y tế;



- 60% các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, các cơ sở giáo dục khác có phòng y tế và bố trí cán bộ chuyên trách công tác y tế trường học;

- 80% trạm y tế, phòng y tế của các cơ sở giáo dục có đủ cơ sở thuốc và trang thiết bị y tế thiết yếu theo quy định của Bộ Y tế.

c) Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về y tế trường học cho cán bộ làm công tác y tế của các cơ sở giáo dục nhằm thực hiện tốt các hoạt động phòng, chống bệnh, tật cho học sinh, sinh viên.

d) Xây dựng hệ thống quản lý sức khỏe học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục:

- 85% số trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề và 70% số trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học và các cơ sở giáo dục khác thực hiện khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho học sinh, sinh viên; xây dựng và thực hiện lịch kiểm tra công tác y tế trường học phù hợp với yêu cầu của mỗi cơ sở giáo dục;

- 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục có cán bộ y tế được chăm sóc sức khỏe ban đầu và được lập hồ sơ quản lý sức khỏe.

đ) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và phòng, chống bệnh, tật cho ít nhất 90% số cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

3. Thời gian và phạm vi thực hiện

a) Thời gian: từ năm 2009 đến năm 2015.

b) Phạm vi: áp dụng đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân trên phạm vi toàn quốc.

4. Kinh phí thực hiện

a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong chi sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo, dạy nghề hàng năm của các Bộ, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Nguồn kinh phí được để lại từ Quỹ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tự nguyện của đối tượng học sinh, sinh viên theo quy định hiện hành về bảo hiểm y tế.

c) Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

d) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). Trang 240

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Thiện Nhân

PHÂN CÔNG

**Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống bệnh, tật
trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 401/QĐ-TTg
ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ)*

Thủ tướng Chính phủ phân công các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống bệnh, tật trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân như sau:

Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Xây dựng cơ chế, chính sách và các văn bản hướng dẫn về công tác y tế trường học	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan liên quan	2009 - 2012
II. Lập kế hoạch hoạt động, kinh phí thực hiện Chương trình hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công và tổ chức thực hiện Chương trình	Bộ Y tế; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
III. Về củng cố, kiện toàn tổ chức, cán bộ làm công tác y tế trường học			
1. Xây dựng cơ chế, chính sách về tuyển dụng, sử dụng và bổ sung nguồn nhân lực làm công tác y tế trong các cơ sở giáo dục	Bộ Nội vụ	Bộ Y tế; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; các Bộ, cơ quan liên quan khác	2009 - 2010
2. Xây dựng kế hoạch, lộ trình và bố trí cán bộ y tế trong các cơ sở giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Nội vụ; các Bộ, cơ quan liên quan khác; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015

3. Xây dựng kế hoạch và cung cấp trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
IV. Về nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ làm công tác y tế trường học			
1. Xây dựng nội dung, chương trình giảng dạy, đào tạo về y tế trường học	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan	2009 - 2010
2. Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ y tế trường học	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
3. Tổ chức đào tạo, tập huấn đội ngũ cán bộ giảng dạy về y tế trường học cho các trường Đại học Y, Cao đẳng, Trung học y tế	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
V. Xây dựng hệ thống quản lý sức khỏe học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan	2009 - 2015
1. Tổ chức khám, phân loại sức khỏe hàng năm, lưu giữ hồ sơ sức khỏe học sinh, sinh viên	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
2. Xây dựng hệ thống theo dõi, báo cáo đánh giá tình hình sức khỏe học sinh, sinh viên và các yếu tố ảnh hưởng; xây dựng, áp dụng các mô hình điển hình nâng cao sức khỏe học sinh, sinh viên	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
VI. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và phòng, chống bệnh, tật cho học sinh, sinh viên	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015

VII. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Y tế; các Bộ, cơ quan liên quan khác; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
VIII. Xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách, huy động nguồn vốn ODA			
1. Xây dựng kế hoạch, cân đối và bố trí ngân sách hàng năm thực hiện Chương trình 2. Huy động nguồn vốn ODA để thực hiện Chương trình	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
IX. Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương lập dự toán và phân bổ dự toán thực hiện Chương trình; hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương về nội dung và định mức chi các hoạt động của Chương trình	Bộ Tài chính	Các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015
X. Tổng hợp kết quả thực hiện công tác y tế trường học hàng năm để báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Bộ Y tế	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	2009 - 2015

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết của Chương trình và phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo Phân công này./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Thiện Nhân